

BẢNG ĐIỂM THI LẦN 1 HỌC KỲ 20201
Lớp CĐT 5 K10 Mã lớp học 30,585 Thực hành

Môn học: CMH36 Vi điều khiển

Giáo viên: T. Anh & C. Hùng

Số đơn vị học trình: 2

Thời gian TH: Từ.....đến.....

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm	Số tờ	Chữ ký SV	Ghi chú
1	CD182739	Chu Hoàng Anh	04/07/2000	8,5		hach	
2	CD183161	Phạm Đức Anh	15/09/1998	6		Anh	
3	CD183121	Nguyễn Quốc Đăng	12/01/2000	6		Đ	
4	CD183067	Đỗ Thành Đạt	12/12/2000	3		Đạt	
5	CD182882	Lê Tuấn Đạt	03/11/2000	6		Đạt	
6	CD183057	Nguyễn Viết Đạt	06/08/1997	7			
7	CD181472	Đỗ Văn Doanh	28/02/2000	6		Đ	
8	CD183070	Cao Sỹ Đức	02/12/1999	6,5		Đ	
9	CD182708	Nguyễn Việt Đức	05/01/1999	6		Đ	
10	CD182935	Nguyễn Hữu Dũng	12/02/2000	8,5		Đ	
11	CD182957	Nguyễn Ánh Dương	20/06/2000	8		Đ	
12	CD182879	Phạm Thành Duy	14/06/2000	7		Duy	
13	CD182656	Nguyễn Danh Việt Hoàng	02/07/2000	7,5		Hoàng	
14	CD183094	Hoàng Văn Hùng	10/08/1999	6		Hùng	
15	CD182705	Đỗ Khắc Khải	28/07/2000	8,5		kh	
16	CD182850	Hoàng Văn Khanh	01/06/2000	8		kh	
17	CD182920	Long Văn Khanh	15/04/2000	7		kh	
18	CD182941	Trương Minh Khoa	20/09/2000	8		Khoa	
19	CD182699	Vũ Minh Khương	12/04/2000	8		kh	
20	CD182904	Nguyễn Công Linh	07/12/2000	7		linh	
21	CD182766	Nguyễn Văn Linh	23/05/2000	7,5		Linh	
22	CD182839	Đặng Thế Long	01/04/2000	7	Long	Long	
23	CD182817	Tăng Xuân Long	29/07/2000	7,5		long	
24	CD182874	Vũ Đức Mạnh	25/06/2000	7		Mạnh	
25	CD183056	Nguyễn Đức Minh	18/08/2000	7		Minh	
26	CD183059	Đỗ Thanh Phong	19/02/2000	6,5		Phong	
27	CD183188	Phan Văn Phú	11/04/1995	8		ph	
28	CD182670	Phan Văn Phước	24/01/1999	7		Ph	
29	CD182977	Hoàng Minh Quang	18/07/1998	6		Quang	
30	CD182997	Phùng Văn Quang	14/12/2000	6		Quang	
31	CD182768	Lý Hồng Tài	22/08/1999	0		T	
32	CD182624	Ngô Quang Thái	05/12/2000	6,5		Th	
33	CD182940	Nghiêm Đình Thắng	17/05/2000	7			
34	CD182665	Nguyễn Trọng Thắng	12/04/1998	7,5		Th	
35	CD182988	Hồ Sỹ Thành	31/07/2000	7,5		Thành	

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm	Số tờ	Chữ ký SV	Ghi chú
36	CD182868	Giáp Đức Thiện	25/11/2000	7,5		Thiện	
37	CD182828	Đoàn Văn Trí	13/07/2000	6		Trí	
38	CD182902	Phan Văn Trí	04/04/2000	6		Trí	
39	CD182718	Lê Anh Tú	09/05/2000	8		Tú	
40	CD182664	Nguyễn Văn Tú	13/10/2000	7,5		Tú	
41	CD182841	Lê Khắc Tuấn	01/09/2000	8		Tuấn	
42	CD182853	Phạm Văn Việt	09/09/2000	6,5		Việt	

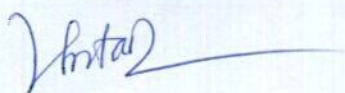
Tổng số SV tham gia thực hành.....41.....

Số sinh viên đạt:.....40.....

Ngày giáo viên nộp điểm:.....

Hạn cuối nộp điểm:.....

PHÒNG ĐÀO TẠO

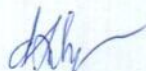


Trần Thị Như Trang

CÁN BỘ CHẤM THI

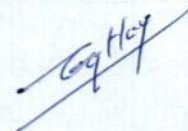


Nguyễn Thùy
Dung



Nguyễn Đình Anh

TRƯỞNG KHOA



**CHỦ NHIỆM KHOA
PGS. TĂNG HUY**